

Số: 03/2020/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÔNG, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 18/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Dương Thị Quỳnh Nh, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số A đường H, thôn AH, thị trấn T, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Anh Mai Quốc Th, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th sau thời gian tìm hiểu được sự nhất trí của hai bên gia đình đã tổ chức lễ hỏi, cưới theo phong tục địa phương. Sau đó vợ chồng tiến hành đăng ký kết hôn vào ngày 22/4/2019 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế nên quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th là hợp pháp.

Sau khi kết hôn vợ chồng thuê phòng trọ tại thành phố Huế để sinh sống; quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc và sinh được 01 người con chung tên Mai Dương Bảo Ng, sinh ngày 23/02/2019. Sau một thời gian sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong thời gian chị Dương Thị Quỳnh Nh về sinh con tại nhà cha mẹ của mình; anh Mai Quốc Th thừa nhận bản thân mình sống không

chung thủy với vợ dẫn đến chị Dương Thị Quỳnh Nh đưa con về sống tại nhà của cha mẹ của mình cho đến nay. Hiện nay mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình nghĩa vợ chồng không còn nên chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th không muốn đoàn tụ gia đình mà thống nhất thuận tình ly hôn. Việc chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th thuận tình ly hôn là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th.

[2] Về con chung: Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th có 01 người con chung tên Mai Dương Bảo Ng, sinh ngày 23/02/2019. Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th thỏa thuận: Giao người con chung tên Mai Dương Bảo Ng, sinh ngày 23/02/2019 cho chị Dương Thị Quỳnh Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Mai Quốc Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung một tháng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung tên Mai Dương Bảo Ng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Mai Dương Bảo Ng đang sống với chị Dương Thị Quỳnh Nh.

[3] Về tài sản chung: Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về các vấn đề khác: Nghĩa vụ về tài sản chung thì chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Mai Dương Bảo Ng, sinh ngày 23/02/2019 cho chị Dương Thị Quỳnh Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Mai Quốc Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung một tháng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi người con chung tên Mai Dương Bảo Ng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Mai Dương Bảo Ng đang sống với chị Dương Thị Quỳnh Nh.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ tài sản chung: Không ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) lệ phí giải quyết việc

dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008255, AA/2011/008256 ngày 26/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Dương Thị Quỳnh Nh và anh Mai Quốc Th đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Dương Thị Quỳnh Nh (Đối với các khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- UBND thị trấn Khe Tre;
- (Đăng ký kết hôn ngày 22/4/2019)
- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự;
- Lưu án văn, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thục